

sân đình Toàn quyền và hát quốc ca Pháp. Nhưng họ đã thất bại vì nhân dân phản đối và chính quyền cách mạng yêu cầu phái đoàn Anh phải can thiệp, buộc họ phải hạ cờ. Phái đoàn Anh buộc Việt Nam dân chủ cộng hòa phải giao cho Đồng minh quản lý toàn bộ bến cảng thương mại và bến cảng quân sự, xưởng Ba Son sửa chữa tàu biển và kho bom đạn lớn nhất Đông Dương đặt tại Sài Gòn. Quân Anh có nhiều hành động "nổi giáo" cho quân Pháp. Họ bất chấp chủ quyền của Việt Nam là một nước vừa giành được độc lập, ngang nhiên tước vũ khí quân Nhật trang bị cho tù binh Pháp, dùng quân Pháp thay quân Nhật canh gác một số vị trí, cho xe chở quân Pháp chạy trên các đường phố... Những đơn vị nhỏ bộ binh và xe bọc thép của Pháp núp sau quân Anh, khi đến Sài Gòn được tăng cường thêm với 1.400 lính Pháp do Nhật giam giữ được Anh thả ra và trang bị lại. Tình hình Nam Bộ càng phức tạp thêm do một số phần tử chống đối chính quyền cách mạng nhân dịp này cũng tìm cách gây ảnh hưởng với mục tiêu lập nên một "Chính phủ quốc gia liên hiệp" thân Pháp¹. Ngày 14-9-1945 Gracey ra thông cáo cấm nhân dân ta mang vũ khí và biểu tình. Ngày 15-9-1945, ông ta ra lệnh tước vũ khí của lực lượng vũ trang Việt Nam. Ngày 17-9-1945, Gracey ban hành lệnh giới nghiêm, cấm tất cả báo chí ở Nam Bộ xuất bản. Ngày 19-9-1945, Cédille tổ chức họp báo, tuyên bố rằng Việt Minh không đại diện cho nhân dân Việt Nam và không có khả năng giữ gìn trật tự, rằng quân Pháp có nhiệm vụ lập lại trật tự, và sau khi đã ổn định sẽ thành lập một chính phủ phù hợp với tuyên bố 24-3-1945 của De Gaulle về vấn đề Đông Dương. Ngày 20-9-1945, phái bộ Anh tuyên bố giữ quyền kiểm soát Sài Gòn, đòi thả những người Pháp đang bị giam giữ, đòi đặt công an của Việt Nam dưới quyền chỉ huy của họ và buộc Việt Nam dân chủ cộng hòa rút hết các lực lượng vũ trang ra khỏi thành phố. Quá bất bình trước sự ngang ngược đó, nhiều cuộc biểu tình yêu nước ủng hộ chính quyền

1. Có thể kể tên một số nhân vật như: Dương Văn Giáo, Vũ Tam Anh, Huỳnh Văn Phụng, Trần Văn Thạch, Phan Văn Hùm, Phan Văn Chánh, Huỳnh Phú Sổ, Nguyễn Thị Sương, Hồ Vĩnh Ký...

cách mạng đã diễn ra trong ngày 20-9-1945. Ngày 21-9-1945, Gracey ban hành lệnh thiết quân luật. Lực lượng quân sự của Anh ở Sài Gòn lúc đó có 2.500 lính Anh - Ấn cộng với 7 tiểu đoàn lính Nhật mà Anh điều động về Sài Gòn hỗ trợ cho quân Anh - Ấn. Trung đoàn bộ binh thuộc địa số 11 của Pháp đang bị quân Nhật giam giữ được thả ra và được trang bị vũ khí theo lệnh của quân Anh. Như vậy Pháp đã có một Trung đoàn 11, một đại đội thuộc Trung đoàn bộ binh thuộc địa số 5 cùng 1.400 tù binh vừa được thả ra và khoảng 1.000 Pháp kiều. Ngày 22-9-1945, Cédille quyết định đánh chiếm Sài Gòn¹. Dựa vào thế lực của phái bộ Anh và hơn 5.000 lính Nhật, đêm 22 rạng ngày 23-9-1945, quân Pháp tiến công Sài Gòn. Như vậy, nhờ có vũ khí của Anh mà quân Pháp giành được quyền kiểm soát thành phố Sài Gòn. Chiến tranh đã nổ ra.

Trên thực tế, từ khi quân Anh kéo vào thực hiện nhiệm vụ của Đồng minh là giải giáp quân Nhật, quân và dân Nam Bộ đã cố gắng tránh xung đột với họ. Không đợi đến khi Gracey đòi chính quyền ta nộp vũ khí cho quân Đồng minh và giao quyền cảnh sát ở trung tâm Sài Gòn cho họ, trước đó phần lớn các đơn vị bộ đội tập trung đã được lệnh rút ra ngoại ô, theo hướng sông Chợ Đệm, sông Vàm Cỏ để tránh nguy cơ bị phục kích, bị bao vây, tước vũ khí. Sau Cách mạng, Ủy ban nhân dân Nam Bộ đã cải tổ ba lữ đoàn bảo an binh ở Sài Gòn thành Đệ nhất sư đoàn (sau đổi là Cộng hòa vệ binh) với số quân khoảng 10 nghìn người, có 400 súng các loại. Trừ bốn tỉnh Sa Đéc, Hà Tiên, Rạch Giá, Biên Hòa, ở các tỉnh, các đơn vị bảo an binh cũng được cải tổ thành Cộng hòa vệ binh. Đệ nhất sư đoàn Cộng hòa vệ binh cũng như Cộng hòa vệ binh ở các tỉnh đã thu nhận thêm thanh niên, công nhân, nông dân, học sinh, cựu binh sĩ, kể cả một số đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương.

1. Chiều 22-9, phái đoàn Pháp mời hai người đứng đầu của Ủy ban nhân dân Sài Gòn là Phạm Ngọc Thạch và Trần Văn Giàu đến dự tiệc với lý do là có đại diện của Chính phủ Pháp sang đem theo những đề nghị thương thuyết. Đoán là phía Pháp gài bẫy, phía ta nhận lời nhưng cuối cùng đã không đến.

Phần lớn các sĩ quan cũ của Pháp, Nhật vẫn được chính quyền cách mạng sử dụng để chỉ huy Cộng hòa vệ binh¹. Chính quyền thành phố chủ trương tăng cường Cộng hòa vệ binh, kết nạp những người trong các đội Xung phong công đoàn, trong Thanh niên Tiền phong, phát triển lực lượng dân quân tự vệ nội thành. Ủy ban kháng chiến Nam Bộ đã được bí mật thành lập để lo việc chuẩn bị kháng chiến ở Sài Gòn và các tỉnh. Thành phố Sài Gòn - Chợ Lớn và các khu ngoại ô được chia thành 5 mặt trận: mặt trận nội thành và 4 mặt trận xung quanh. Trong nội thành lập 14 tiểu khu và 300 tổ đội xung kích. Tất cả các tổ đội, các tiểu khu đều tự lo việc trang bị vũ khí. Một số máy móc như máy in, máy điện bắt đầu được chuyển ra khỏi thành phố. Khi quân Pháp gây chiến, trong thành phố chỉ có lực lượng tự vệ, trong đó chủ yếu là lực lượng tự vệ của công đoàn. Tình hình hết sức căng thẳng.

Rạng sáng ngày 23-9-1945, Xứ ủy và Ủy ban nhân dân Nam Bộ, Ủy ban kháng chiến Nam Bộ họp Hội nghị liên tịch tại số nhà 107 đường Cây Mai (Chợ Lớn)². Tham dự cuộc họp có các ông Trần Văn Giàu, Ung Văn Khiêm, Phạm Ngọc Thạch, Nguyễn Văn Nguyễn, Huỳnh Văn Tiêng...³ và đại diện của Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh tham dự⁴. Hội nghị bàn chủ trương và biện pháp đối phó. Hội nghị đã thảo luận các phương án⁵ và cuối cùng đi đến nhất trí với phương án huy động toàn dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Ủy ban kháng chiến Nam Bộ được thành lập do ông Trần Văn Giàu làm Chủ tịch. Ủy ban kháng chiến Sài Gòn -

1. Viện Lịch sử quân sự Việt Nam, *Lịch sử cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp 1945-1954*, tập I. Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1994, tr. 62-63.

2. Nay là số nhà 627 và 629 đường Nguyễn Trãi.

3. Theo: *Đại cương lịch sử Việt Nam*, toàn tập. Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 2001, tr. 861.

4. Ông Hoàng Quốc Việt dẫn đầu phái đoàn của Tổng bộ Việt Minh vào Sài Gòn từ ngày 27-8-1945.

5. Có thể tham khảo thêm về cuộc họp lịch sử này trong hồi ký của Trần Văn Giàu "Những ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ", trong cuốn *Mùa thu rồi, ngày hăm ba*, tập 2. Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr. 53-56.

Chợ Lớn do ông Nguyễn Văn Tư làm Chủ tịch. Ngay chiều 23-9, Ủy ban nhân dân Nam Bộ ra *Tuyên cáo quốc dân*, kêu gọi nhân dân đứng lên kháng chiến. Bản tuyên cáo viết:

"Đồng bào Nam Bộ!

Vì coi quân Anh là đại biểu của Đồng minh tới đất nước chúng ta giải giáp quân Nhật, để đem lại hòa bình cho dân chúng Đông Dương, nên chúng tôi - Ủy ban nhân dân Nam Bộ - luôn giúp cho quân Anh làm nhiệm vụ được dễ dàng. Mặc dù có nhiều điều bất mãn, chúng tôi đã nhiều lần kêu gọi quốc dân nên nén lòng căm giận để chờ đợi cuộc vận động ngoại giao với Đồng minh trên trường quốc tế. Nhưng do sự nhân nhượng và dung túng của quân đội Anh, bọn thực dân Pháp đã làm những điều quá đáng.

Đêm 22-9, chúng cùng với quân đội Anh chiếm Sở Bưu điện và Sở Cảnh sát.

Sáng hôm 23-9, quân Pháp công nhiên chiếm Ủy ban hành chính Nam Bộ và Quốc gia tự vệ cuộc. Chúng đã gây nhiều cuộc đổ máu ở đường phố Sài Gòn. Rõ ràng là quân đội Anh đã làm trái với trách nhiệm mà Đồng minh đã ủy thác cho họ.

...Không lẽ chịu nhục hoài; vì danh dự của dân tộc, chúng tôi coi trọng quyền lợi của quốc gia, nên chúng tôi phải đánh điện ra Trung ương xin phép cho kháng chiến. Chúng tôi đã:

1. Lập ra Ủy ban kháng chiến để lo việc quân sự.
2. Hạ lệnh tổng đình công và bất hợp tác với địch
3. Truyền đi lục tỉnh thi hành phá hoại đường giao thông, phong tỏa việc chuyển vận tiếp tế để bao vây địch.
4. Kêu gọi đồng bào tố cáo bọn việt gian nguy hiểm.

Đồng bào thân mến!

Cương quyết phấn đấu, toàn dân hãy đoàn kết để bảo vệ quốc gia."¹

1. Báo *Cứu quốc*, số 54, ngày 29-9-1945.

Thực ra thì ngay trong đêm 22 rạng ngày 23-9, các đơn vị bảo vệ trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ, trụ sở Quốc gia tự vệ và một vài nhà máy, đồn cảnh sát đã chiến đấu. Trừ một đại biểu Tổng công đoàn trong Ủy ban, còn lại không người nào trong ban lãnh đạo thành phố bị địch bắt. Cũng không một đơn vị bộ đội nào bị tập kích vì đã chuyển hết ra ngoại ô. Chiều 23-9, khi lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến được truyền đi khắp Sài Gòn - Chợ Lớn, Gia Định và được chuyển về các tỉnh thì các đội dân quân tự vệ đã hoạt động. Ngay từ rất sớm, dân quân tự vệ đã phá nhà máy điện, nhà máy nước, đánh lui các đợt tấn công của địch ở nhiều vị trí, gây cho chúng nhiều tổn thất, tổ chức cho nhân dân tản cư khỏi thành phố...

Xứ ủy đã gửi điện báo cáo với Trung ương Đảng và Chính phủ lâm thời tình hình ở Nam Bộ. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Thường vụ Trung ương Đảng họp khẩn cấp ở Bắc Bộ Phủ. Hội nghị tán thành những quyết định của Xứ ủy và Ủy ban nhân dân Nam Bộ kháng chiến chống thực dân Pháp đề bảo vệ nền độc lập của nước nhà vừa mới giành lại được và kêu gọi nhân dân cả nước chi viện cho Nam Bộ kháng chiến. Ngày 24-9-1945, Chính phủ lâm thời gửi *Huấn lệnh* cho quân và dân Nam Bộ: "Lòng kiên quyết, dũng cảm của nhân dân Nam Bộ chống lại quân đội xâm lược chẳng những làm cho đồng bào cả nước khâm phục mà lại còn chứng tỏ cho cả thế giới đều biết các quyền độc lập của nhân dân Nam Bộ. Hiện nay, đồng bào Nam Bộ đang trải qua những khó khăn gay go, điều đó là sự dĩ nhiên trên con đường đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc. Đồng bào phải kiên quyết giữ vững lòng tin ở tương lai và lập tức thi hành triệt để những lời thề quả quyết trong ngày Độc lập"¹.

Ngày 26-9-1945, qua làn sóng Đài Tiếng nói Việt Nam, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra *Lời kêu gọi đồng bào Nam Bộ*:

"Hỡi đồng bào Nam Bộ!

1. Báo *Cứu quốc*, số 50, ngày 24-9-1945.

Nước ta vừa tranh quyền độc lập thì đã gặp nạn ngoại xâm. Khi còn chiến tranh với Nhật thì bọn thực dân Pháp hoặc đầu hàng hoặc chạy trốn. Nay vừa hết chiến tranh thì bọn thực dân Pháp hoặc bí mật hoặc công khai mò lại. Trong 4 năm, họ đã bán nước ta hai lần. Nay họ lại muốn thống trị dân ta lần nữa.

Tôi chắc và đồng bào cả nước đều chắc vào lòng kiên quyết ái quốc của đồng bào Nam Bộ. Chúng ta nên nhớ lời nói oanh liệt của nhà đại cách mạng Pháp: "Thà chết tự do hơn sống nô lệ".

Tôi chắc và đồng bào Nam Bộ cũng chắc rằng Chính phủ toàn quốc đồng bào sẽ hết sức giúp những chiến sĩ và nhân dân hiện đang hy sinh tranh đấu để giữ vững nền độc lập của nước nhà.

...Tôi chỉ muốn dặn đồng bào Nam Bộ một lời: "Đối với những người Pháp bị bắt trong lúc chiến tranh, ta phải canh phòng cho cẩn thận, nhưng phải đối đãi với họ cho khoan hồng. Phải làm cho thế giới, trước hết là làm cho dân Pháp biết rằng: Chúng ta là quang minh chính đại. Chúng ta chỉ đòi quyền độc lập tự do, chứ chúng ta không vì tư thù, tư oán, làm cho thế giới biết chúng ta là một dân tộc văn minh, văn minh hơn bọn đi giết người, cướp nước"¹.

Huấn lệnh của Chính phủ lâm thời và *Lời kêu gọi* của Chủ tịch Hồ Chí Minh chứng tỏ Trung ương tán thành nghị quyết của Hội nghị liên tịch đường Cây Mai đêm 23-9 và điều đó đã tiếp thêm nghị lực và quyết tâm kháng chiến của nhân dân Sài Gòn và Nam Bộ. Nhân dân thực hiện triệt để chủ trương bất hợp tác với địch. Ngày 24-9-1945, Tổng Công đoàn Nam Bộ kêu gọi giai cấp công nhân sát cánh cùng toàn dân kháng chiến. Các công sở, hiệu buôn đóng cửa. Các xí nghiệp ngừng hoạt động. Chương ngại vật, các ổ chiến đấu được các lực lượng tự vệ, công nhân, cảnh sát xung phong, sinh viên dựng lên trên các đường phố. Các đơn vị vũ trang của công đoàn Sài Gòn và liên quận Hóc Môn, Bà Điểm - Đức Hòa, lực lượng Bình Xuyên của tự vệ và nhân dân ngoại thành Sài Gòn đã đào chiến hào, phá đường, lập chiến lũy ở Thị Nghè, Khánh

1. *Hồ Chí Minh: Toàn tập*, tập 4. Sách đã dẫn, tr. 27-28.

Hội, Cầu Bông, Phú Lâm, Rạch Cát, Cầu Kiệu. Quân ta vừa vây hãm vòng ngoài vừa đánh trong thành phố. Cuộc tập kích của các lực lượng cách mạng vào khu Hérault, nơi có nhiều người Pháp cư trú, làm nhiều người thiệt mạng¹. Ngày 26-9, khoảng 10 xe quân Anh - Ấn chở vũ khí cho Pháp bị quân ta phục kích ở Thạnh Mỹ Tây, thiệt hại nặng. Ngày 27-9, quân Pháp có sự hỗ trợ của quân Nhật kéo đi càn quét, bị ta tấn công phải quay về trấn giữ cầu Thị Nghè. Cũng trong ngày 27-9, địch cố gắng vượt qua cầu Chữ Y, vào khu vực quân Bình Xuyên, nhưng bị quân ta đánh lui. Sách *Lịch sử Sài Gòn - Chợ Lớn kháng chiến 1945-1975* viết: "Chỉ trong vòng một tuần lễ sau khi lời kêu gọi của Ủy ban kháng chiến Nam Bộ phát ra, quân và dân Sài Gòn - Chợ Lớn đã nhanh chóng bước vào cuộc chiến đấu đầy tự tin và quyết liệt. 138 xí nghiệp và công sở lớn, 22 kho tàng, 4 chợ, 30 tàu lớn, 51 tàu nhỏ, 200 xe hơi và một số cầu bị đốt phá. Gần 300 quân Pháp bị tiêu diệt... Gặp phải sức đề kháng quyết liệt của nhân dân ta, sau 8 ngày gây hấn, thực dân Pháp mới chiếm đóng được các vị trí, công sở then chốt ở khu vực trung tâm thành phố, phạm vi kiểm soát chỉ thu hẹp một rẻo. Thành phố không họp chợ, không buôn bán, không điện nước. Lương thực thực phẩm bị hao cạn. Viện binh chưa tới kịp. Bọn tay sai ra mặt hoạt động đã bị thanh niên ta truy bắt, nghiêm trị. Nhiều lần, dựa vào quân Anh, quân Nhật, đánh lấn ra ngoài, cố phá vỡ vòng vây đang hình thành càng chặt xung quanh Sài Gòn, nhưng đều thất bại, quân Pháp lâm vào tình trạng khốn đốn. Trước tình hình đó, thực dân Pháp nhờ Gracey làm trung gian, xin thương lượng với Ủy ban nhân dân Nam Bộ"².

Mặc dù biết âm mưu của Pháp là hòa hoãn để chờ đại quân của Leclerc nhưng phía ta cũng đang cần chuẩn bị lực lượng để đối phó

-
1. Rất tiếc trong số đó có nhiều người vô tội, thậm chí có cảm tình với cách mạng Việt Nam. Theo Trần Văn Giàu: "Những ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ" trong cuốn *Mùa thu rồi, ngày hăm ba*, tập 2, Sách đã dẫn, tr. 60.
 2. Trần Văn Giàu, "Những ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ", trong cuốn *Mùa thu rồi, ngày hăm ba*, tập 2, Sách đã dẫn, tr. 61.

với các đợt tấn công mới của địch nên thỏa thuận ngừng bắn một tuần để thương lượng. Hai bên gặp nhau ngày 2 tháng 10 (có mặt Gracey). Phía Việt Nam, do ông Phạm Ngọc Thạch đại diện, đòi Pháp công nhận nền độc lập của Việt Nam, công nhận Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa do Chủ tịch Hồ Chí Minh đứng đầu, đình chỉ xung đột và rút quân về các vị trí trước ngày 23-9-1945. Phía Pháp một mực yêu cầu ta chấp nhận bản *Tuyên bố 24-3-1945* của De Gaulle. Lập trường của hai bên không có gì thay đổi. Cuộc đàm phán tạm dừng. Cédille hứa là sẽ trả lời sau, nhưng ngày hôm sau thì tình hình đã khác. Ngày 3-10-1945, hai chiếc tàu chiến Pháp, mang theo một tiểu đoàn thuộc Trung đoàn bộ binh số 5, cập bến Sài Gòn. Ngày 5-10-1945, Tướng Leclerc, Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp, đến Sài Gòn. Đàm phán tiếp hai lần nữa vào ngày 6 và 8 tháng 10 nhưng vẫn không đi đến kết quả. Pháp đề nghị kéo dài thời gian ngừng bắn thêm hai ngày nữa.

Tranh thủ thời gian ngừng bắn, phía ta tiếp tục chuyển nhân dân, cơ quan, kho tàng, máy móc ra ngoài, bổ sung và điều chỉnh lực lượng. Các mặt trận ở Sài Gòn được củng cố. Ủy ban kháng chiến miền Đông, Ủy ban kháng chiến miền Trung và Ủy ban kháng chiến miền Tây Nam Bộ được thành lập. Một số phần tử cơ hội chính trị nhân thời gian ngừng bắn ra mặt hoạt động, lập ra "Chính phủ quốc dân lâm thời" do Dương Văn Giáo đứng đầu. Nhóm người này rải truyền đơn, dán áp phích truyền truyền là Chính phủ Việt Minh đã chạy trốn, "Chính phủ dân quốc lâm thời" được lập ra để thương thuyết với Đồng minh¹. Cuối tháng 9 năm 1945, hai chuyến tàu từ Côn Đảo, một chuyến cập bến Đại Ngãi (Sóc Trăng) chở gần 1.800 người, một chuyến về Cần Thơ chở khoảng 200 người, tất cả đều là tù chính trị bị giặc Pháp giam giữ

1. Sau đó, theo lệnh truy nã của Ủy ban kháng chiến, Dương Văn Giáo đã bị bắt ở Cây Quáo, trong đơn vị Cao Đài mà ông ta là cố vấn; binh sĩ Cao Đài trong đơn vị đã nghe theo lệnh của Ủy ban kháng chiến. Theo Trần Văn Giàu, "Những ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ", trong cuốn *Mùa thu rồi, ngày hăm ba*, tập 2. Sách đã dẫn, tr. 62.

trong nhiều năm. Mặc dù các chiến sĩ cách mạng mới thoát khỏi ngục tù có nguyện vọng về thăm gia đình, đặc biệt là những người quê ở miền Bắc và miền Trung, nhưng theo đề nghị của Xứ ủy và được sự chấp thuận của Trung ương, phần lớn đã tình nguyện ở lại miền Nam và nhận sự điều động, bố trí công tác của Xứ ủy Nam Bộ. Một lớp học đã được tổ chức cho các chiến sĩ từ Côn Đảo về nhằm quán triệt tình hình và nhiệm vụ của cuộc kháng chiến ở Nam Bộ. Lực lượng lãnh đạo Nam Bộ được bổ sung kịp thời bằng hàng trăm cán bộ cách mạng, trong số đó có nhiều nhân vật rất quan trọng. Trong hồi ký của mình, ông Trần Văn Giàu đã viết tầm quan trọng của sự kiện này như sau: "... Đảng, Mặt trận, Chính quyền được thêm người cầm lái trong lúc cần thiết nhất. Tôn Đức Thắng, Lê Duẩn, Phạm Hùng thuộc vào số cán bộ được giải thoát kịp thời này. Vì không có các đồng chí ở Côn Lôn về kịp thời thì khó quan niệm làm cách nào để củng cố bộ máy kháng chiến, cũng như khó quan niệm làm cách nào để hoàn thành chuẩn bị tổng khởi nghĩa nếu như không có các đồng chí trở về từ trại giam Tà Lài, Bà Rá..."¹.

Ngày 10-10-1945, chấm dứt thời gian ngừng bắn, quân Pháp lúc đó đã được bổ sung bắt đầu mở rộng đánh chiếm ra nhiều hướng. Quân Anh lấy danh nghĩa Đồng minh đi tước vũ khí quân Nhật ở các thị xã miền Đông Nam Bộ (Biên Hòa, Thủ Dầu Một, Tây Ninh) nhằm giúp Pháp mở rộng phạm vi chiếm đóng các tỉnh xung quanh Sài Gòn. Ngày 12-10, Pháp chọc thủng phòng tuyến phía Bắc Sài Gòn, chiếm Tân Sơn Nhất, Hóc Môn, Phú Mỹ. Quân Anh chiếm Gò Vấp, Gia Định. Quân ta chặn đánh địch ở Cầu Hàng (Gò Vấp), ở An Nhơn, phá được nhiều xe cộ và vũ khí của địch. Quân ta còn tổ chức nhiều cuộc đột kích vào thành phố, tiêu diệt một số tên địch. Ngày 23-10, binh đoàn thiết giáp Massus đến miền Nam, bổ sung quân, tạo điều kiện cho Leclerc phá vòng vây xung quanh Sài Gòn, đánh chiếm một số thị xã miền Trung Nam Bộ nhằm tiêu diệt cơ quan đầu não kháng chiến của ta. Quân Pháp

1. Trần Văn Giàu, "Những ngày đầu kháng chiến ở Nam Bộ", trong cuốn *Mùa thu rồi, ngày hăm ba*. Sách đã dẫn, tr. 63.

dùng xe tăng và xe thiết giáp phá vỡ phòng tuyến Tây Nam Sài Gòn, theo đường số 4 tấn công Tân An, Mỹ Tho. Quân Anh giao Biên Hòa, Thủ Dầu Một cho quân Pháp. Từ cuối tháng 10-1945, quân Pháp mở đường thủy vượt qua sông Tiền, bắt đầu đánh các tỉnh miền Tây Nam Bộ: Vĩnh Long, Cần Thơ, Hà Tiên, Châu Đốc (nhưng không chiếm được Hà Tiên, Châu Đốc). Từ tháng 12-1945 đến đầu năm 1946, quân Pháp mở rộng đánh chiếm vùng Tây Nam Bộ: Trà Vinh, Sóc Trăng, Long Xuyên, Châu Đốc, Hà Tiên, Rạch Giá, Bạc Liêu.

Cuộc chiến đấu bảo vệ Sài Gòn kéo dài hơn một tháng. Quân và dân Sài Gòn đã kim chân địch, làm thất bại âm mưu đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp. Cuộc chiến đấu của Sài Gòn đã tạo điều kiện để các tỉnh Nam Bộ có thêm thời gian chuẩn bị kháng chiến. Trong điều kiện chiến đấu không cân sức, để bảo toàn lực lượng chuẩn bị cho cuộc kháng chiến lâu dài, các lực lượng vũ trang của ta buộc phải rút ra ngoài.

Ngày 25-10-1945, Xứ ủy Nam Bộ tổ chức một cuộc hội nghị cán bộ ở Thiên Hộ (Mỹ Tho). Tham dự hội nghị có các đại biểu đảng bộ các tỉnh, thành phố, nhiều cán bộ của Đảng vừa ở tù ra (như Tôn Đức Thắng, Lê Duẩn...). Đại diện của Ban Thường vụ Trung ương Đảng (ông Hoàng Quốc Việt) cũng tham dự. Đây là hội nghị lớn nhất của Đảng bộ Nam Bộ kể từ khi giành được chính quyền. Hội nghị kiểm điểm tình hình chỉ đạo cuộc kháng chiến từ ngày 23-9, biểu dương tinh thần chiến đấu của nhân dân và các lực lượng vũ trang, rút kinh nghiệm và đề ra các biện pháp củng cố và phát triển lực lượng, xây dựng cơ sở bí mật ở những vùng bị địch chiếm đóng, khôi phục chính quyền ở những nơi vừa bị vỡ... Hội nghị thảo luận và quán triệt các nhiệm vụ cấp bách: động viên lực lượng toàn dân, kiên trì kháng chiến, tổ chức và lãnh đạo kháng chiến lâu dài, thực hiện bất hợp tác với địch phối hợp với chiến thuật đánh du kích. Hội nghị vạch ra chiến thuật ở Nam Bộ và Nam Trung Bộ là cắt đứt liên lạc của địch, bao vây địch về kinh tế, quấy rối về quân sự, triệt để áp dụng chiến thuật đánh du kích, chọn một